***Bài 23:* VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM**

**CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)**

|  |
| --- |
| **1. Tình hình kinh tế xã hội:***a. Những biến động về kinh tế*- Thế chiến I bùng nổ, Pháp tăng cường khai thác, bốc lột Đông Dương, nhằm phục vụ cho cuộc chiến tranh- Tăng các thứ thuế, bắt nhân dân mua công trái, vơ vét lúa gạo, kim loại đưa về Pháp*\* Nông nghiệp:* Pháp ra sức cướp d9aot5 ruộng đất làm đồn điền, bắt Nông dân chuyển từ trồng lúa chuyển sang trống các loại cây công nghiệp phục vụ chiến tranh*\* Công nghiệp:* Pháp tăng cường đầu tư khai mỏ, nhất là mỏ than. Một số cơ sở kinh doanh của người Việt được mở rộng, một số xí nghiệp mới xuất hiện*b. Tình hình phân hóa xã hội:**\* Nông dân:* Ngày càng bần cùng, thanh niên trai tráng bị bắt lính, lực lượng lao động bị giảm sút, thiên tai mất mùa xẩy ra thường xuyên, diện tích đất trồng lúa bị thu hẹp. Sưu thuế và các khoản đóng góp ngày một nặng nề*\* Công nhân:* Ngày càng tăng về số lượng ở các hầm mỏ và đồn điền cao su*\* Tư sản, Tiểu tư sản:* Tăng thêm về số lượng và tiềm lực kinh tế, tạo điều kiện hình thành các giai cấp mới sau chiến tranh, họ bắt đầu lên tiếng đấu tranh để bênh vực quyền lợi cho mình**2. Phong trào đấu tranh vũ trang trong thế chiến I***\* Nguyên nhân:* Chính sách của thực dân Pháp trong thời kỳ chiến tranh tiếp tục làm cho mâu thuẩn dân tộc trở nên sâu sắc, các cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp lại tiếp tục bùng nổ sau một thời gian tạm lắng vì bị khủng bố, đàn áp (1907-1913):***-*** *Phong trào: Việt Nam Quang Phục Hội*Địa bàn: Biên giới Việt – Trung và Trung KìHình thức đấu tranh: Bạo động vũ trangThành phần: Công nhân viên chứcKết quả: Thất bại và tan rã năm 1916***-*** *Phong trào: Hội kín ở Nam Kì*- Địa bàn: Nam Kì 1913-1916- Hình thức đấu tranh: Bạo động vũ trang, hội kín- Thành phần: Nông dân, do Phan Xích Long lãnh đạo- Kết quả: Thất bại,*\* Nhận xét:* Phong trào đấu tranh lan rộng trong cả nước thu hút nhiều thành phần, xã hội tham gia với nhiều hình thức nhưng bạo động vũ trang là chủ yếu. Phong trào đều thất bại chứng tỏ sự bế tắc về đường lối đấu tranh**3. Sự xuất hiện khuynh hướng cứu nước mới***\*. Phong trào công nhân tiếp tục nổ ra ở nhiều nơi.* Như nhà máy Sàng kế bào, mỏ than Hà Tu, mỏ Bô xít Cao Bằng công nhân còn tham gia vào cuộc khởi nghĩa của binh lính Thái Nguyên (8-1917)Hình thức đấu tranh là kinh tế kết hợp với vũ trangNét mới: Thể hiện rõ hơn tinh thần đoàn kết, ý thức kỷ luật của công nhan Việt Nam\* *Tính chất:* Lẻ tẻ, tự phát |

**BÀI TẬP**

**Câu 1**. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất thực dân Pháp cũng cố hệ thống quan lại ở đâu?

A. Nam Kỳ. B. Bắc Kỳ. C. Trung kỳ. D. Trên cả 3 kỳ.

**Câu 2.** Với chính sách cai trị theo kiểu thực dân cũ của Pháp thì mọi quyền hành ở Việt Nam tập trung trong tay

1. thống sứ người Pháp.
2. vua quan nam Triều.
3. chính phủ Pháp.
4. thống sứ người Pháp và chính quyền Nam triều.

**Câu 3.** Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp đã mở rộng thương thuyết với chính phủ nước nào để phối hợp đàn áp cách mạng Việt Nam?

A. Anh. B. Mĩ. C. Trung Quốc. D. Thái Lan. **Câu 4.** Trong những năm diễn ra chiến tranh thế giới thứ nhất, toàn quyền Đông Dương tuyên bố điều gì trên lĩnh vực kinh tế Việt Nam?

1. Việt Nam phải có nghĩa vụ nộp hết ruộng đất cho địa chủ người Pháp.
2. Việt Nam phải có nghĩa vụ đóng góp sức người, sức của cho “nước mẹ tham chiến”.
3. Việt Nam phải chi phí cho chiến trường nước Pháp trong lúc có chiến tranh.
4. Việt Nam được Pháp đầu tư phát triển kinh tế.

**Câu 5.** Tổ chức Việt Nam Quang phục hội mở hoạt động trở lại khi nào?

1. Khi Phan Bội Châu bị bắt.
2. Khi Phan Bội Châu bị giam lỏng ở Huế
3. Khi chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.
4. Khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

**Câu 6.** Chính quyền thực dân đã chú trọng phục hồi các nghành công nghiệp nào ở Việt Nam?

A. Công nặng. B. Công nhẹ.

C. Công nghiệp phục vụ chiến tranh. D. Công nghiệp khai khoáng.

**Câu 7.** Trong chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào ở Việt Nam tăng nhanh về số lượng?

A. Công nhân. B. Nông dân.

C. Tư sản dân tộc. D. Tầng lớp tiểu tư sản.

**Câu 8.** Trong chiến tranh thế giới thứ nhất, tư sản Việt Nam như thế nào?

1. Bị Pháp chèn ép nên không phát triển được.
2. Có điều kiện để phát triển kinh tế và tăng nhanh về số lượng.
3. Bị phá sản vì không cạnh trạnh nổi với tư sản mại bản.
4. Bị phong kiến kìm hãm nên không phát triển.

**Câu 9.** Các tầng lớp tiểu tư sản ở Việt Nam trong chiến tranh thế giới thứ nhất bao gồm những thành phần nào trong xã hội?

1. Tiểu chủ,tiểu thương, tiểu nông.
2. Học sinh, sinh viên, dân nghèo.
3. Tiểu chủ, tiểu thương, công chức, học sinh, sinh viên.
4. Trí thức, tiểu thương, tiểu công, tiểu nông, thợ thủ công.

**Câu 10.** Hình thức đấu tranh đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam là gì?

1. Đập phá mấy móc, đốt công xưởng.
2. Bãi công đòi tăng lương giảm giờ làm.
3. Bỏ việc, phá giao kèo, đánh lại cai thầu, đưa đơn yêu cầu, tham gia khởi nghĩa, bãi công.
4. Từ bãi công tiến tới tổng bãi côngđể đòi quyền lợi kinh tế.

**Câu 11.** Tại sao chính quyền thực dân Pháp cố gắng khôi phục, duy trì và mở rộng cơ sở công nghiệp ở Việt Nam?

1. Để thu được nhiều lợi nhuận phục vụ cho chiến tranh
2. Đề bù đắp cho công nghiệp chính quốc
3. Có cơ sở đầu tư ngày càng nhiều vào Việt Nam
4. Khai thác tối đa tài nguyên, thiên nhiên Việt Nam.

**Câu1 2.** Giải thích vì sao các cơ sở sản xuất, buôn bán, giao thông vận tải,của người Việt Nam được cũng cố, mở rộng và xuất hiện nhiều cơ sở mới?

1. Do chiến tranh thế giới thứ nhất làm cho hàng hóa từ pháp đưa sang Việt Nam giảm sút.
2. Do Việt Nam có điều kiện phát triển các nghề trên.
3. Do Pháp không vận chuyển hàng hóa từ chính quốc sang Việt Nam.
4. Do Việt Nam có thị trường rộng lớn.

**Câu 13.** Vì sao trong chiến tranh thế giới thứ nhất sức sản xuất của nông dân ở nông thôn Việt Nam bị giảm sút?

1. Do Pháp bốc lột nặng nề, nạn đói thường xuyên xảy ra.
2. Nông dân bị đói khổ, không còn sức sản xuất.
3. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất.
4. Pháp bắt nông dân đi lính đánh thuê cho Pháp.

**Câu 14.** Vừa mới ra đời giai cấp công nhân Việt Nam đã tiếp thu được điều gì?

1. Học thuyết của chủ nghĩa Mác-lênin.
2. Tư tưởng của cách mạng tháng Mười Nga.
3. Truyền thống yêu nước và ý chí đấu tranh bất khuất của dân tộc ta.
4. Tư tưởng của các trào lưu cứu nước ở các nước thuộc địa.

**Câu 15.** Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất công nhân Việt Nam tiếp thu được tư tưởng nào để chuyển sang đấu tranh tự giác?

1. Tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn.
2. Tư tưởng yêu nước của dân tộc ta.
3. Tư tưởng chủ nghĩa Mác- lênin.
4. Tư tưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng.

**Câu 16.** Theo em, sau chiến tranh thế giới thứ nhất, ngoài thực dân Pháp còn có giai cấp nào trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam?

A. Giai cấp nông dân. B. Giai cấp công nhân.

C. Giai cấp địa chủ phong kiến. D. Giai cấp tư sản dân tộc.

**Câu 17.** Vì sao giai cấp công nhân Việt Nam sớm bước lên vũ đài đấutranh chống thực dân Pháp?

1. Họ là lực lượng cách mạng đông đảo và hăng hái nhất ở Việt Nam
2. Bị thưc dân Pháp áp bức, bốc lột nặng nề nhất.
3. Vì họ đại diện cho giai cấp tiên tiến nhất Việt Nam
4. Tăng nhanh về số lượng.

**Câu 18**. Vì sao Nguyễn Ái Quốc không đi theo con đường cách mạng mà các vị tiền bối đã chọn?

1. Con đường của họ không có nước nào áp dụng.
2. Con đường của họ là con đường cách mạng tư sản.
3. Nguyễn Ái Quốc nhìn thấy sự bế tắc của các con đường cứu nước đó.
4. Con đường cứu nước của họ chỉ đóng khung trong nước, không thoát khỏi sự bể tắc của chế độ phong kiến.

**Câu 19.** Điểm giống nhau của các phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1914- 1918 là:

1. có tổ chức và đường lối lãnh đạo đúng đắn.
2. hình thức đấu tranh phong phú.
3. Diễn ra chủ yếu ở Bắc Kỳ.
4. Thất bại do bế tắc về đường lối đấu tranh.

**Câu 20.** Bài học lớn nhất cho phong trào cách mạng trong những năm 1914-1918 là:

1. Có hình thức đấu tranh phong phú.
2. Quy mô rộng lớn.
3. Thu hút được nhiều giai tầng tham gia.
4. Có đường lối đấu tranh đúng đắn